



PHƯƠNG ÁN TĂNG MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ABBANK (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG) (Tài liệu lấy ý kiến Cổ đông)

I. SỰ CẦN THIẾT TĂNG MỨC VỐN ĐIỀU LỆ

Với định hướng chiến lược phát triển của ABBank, nhằm tăng cường năng lực cạnh tranh; đáp ứng tốt nhất các yêu cầu về an toàn vốn theo chuẩn trong nước và quốc tế, việc tăng mức vốn điều lệ của ABBank là rất cần thiết xuất phát từ chính nhu cầu phát triển bền vững theo định hướng chiến lược của ABBank và cũng là đòi hỏi khách quan hiện nay cũng như trong các năm tới. Việc tăng mức vốn điều lệ của ABBank được thực hiện với lý do và mục đích sau:

- Đáp ứng nhu cầu cổ tức của Cổ đông trên cơ sở kết quả kinh doanh đã đạt được, đặc biệt là mức lợi nhuận đạt được cao trong năm 2025. Theo đó, Ngân hàng tăng vốn điều lệ thông qua việc sử dụng nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối để phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho Cổ đông¹.
- Tiếp tục bổ sung nguồn vốn mới từ Cổ đông, nhà đầu tư để tăng quy mô vốn điều lệ, tăng cường năng lực cạnh tranh của ABBank trên thị trường; đáp ứng nhu cầu vốn nhằm thúc đẩy hoạt động kinh doanh, gia tăng hiệu quả hoạt động, nâng cao khả năng cấp tín dụng, phát triển dịch vụ của ABBank; đồng thời qua đó, tăng cường năng lực tuân thủ mức đủ vốn nội bộ, chủ động trong việc đáp ứng tỷ lệ an toàn vốn (CAR) theo tiêu chuẩn mới tại Thông tư số 14/2025/TT-NHNN ngày 30/6/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), nâng cao năng lực ứng phó với các biến động của thị trường, đảm bảo hoạt động Ngân hàng an toàn, hiệu quả và đẩy nhanh tiến trình thực hiện triển khai thành công Phương án cơ cấu lại của ABBank.
- Tiếp tục triển khai phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (Chương trình ESOP)² nhằm tăng cường

¹ ABBank đã thực hiện đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho Cổ đông theo Phương án đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua, được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận theo văn bản số 5206/NHNN-QLGS ngày 17/6/2026, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xác nhận đã nhận tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo văn bản số 5894/UBCK-QLCB ngày 25/6/2026 và nhận báo cáo kết quả đợt phát hành theo văn bản số 6722/UBCK-QLCB ngày 20/7/2026. Đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức kết thúc vào ngày 10/7/2026.

² Đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và được NHNN chấp thuận tại Văn bản số 5206/NHNN-QLGS ngày 17/6/2026

tính gắn kết, lợi ích và trách nhiệm của người lao động (CBNV) với hiệu quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng; tạo môi trường làm việc cạnh tranh, thu hút; đồng thời duy trì và thúc đẩy sự cống hiến của CBNV cho sự phát triển của Ngân hàng.

- Thông qua việc nâng mức vốn điều lệ, cải thiện mức đánh giá xếp hạng tín nhiệm, nâng cao uy tín và nhận diện thương hiệu của ABBank trên thị trường; nâng cao vị thế của Ngân hàng trên thị trường chứng khoán, hỗ trợ việc niêm yết cổ phiếu ABB thành công trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) dự kiến triển khai trong năm nay.
- Tăng thêm quy mô nguồn vốn mới được bổ sung nhằm đáp ứng nhu cầu tăng cường nền tảng tài chính vững chắc cho thúc đẩy tăng tốc bứt phá trong hoạt động kinh doanh trên nền tảng an toàn, bền vững (đưa tỷ lệ CAR $\geq 15\%$ theo Thông tư 21/2025/TT-NHNN (hiệu lực 01/11/2025); bảo đảm mức đòn bẩy (Tổng tài sản/Vốn chủ sở hữu) tiệm cận thông lệ tốt - với mục tiêu tổng tài sản kết thúc năm 2026 dự kiến đạt 290.000 tỷ đồng, kết thúc năm 2027 dự kiến đạt 340.000 tỷ đồng, với mức vốn điều lệ kỳ vọng đạt mức 30.000 tỷ đồng.
- Gia tăng hiệu quả hoạt động, nâng cao khả năng cấp tín dụng, phát triển dịch vụ của ABBank trên đà tăng trưởng kinh doanh vượt trội của năm 2025 và tiếp tục đạt được trong 6 tháng đầu năm 2026.
- Tạo điều kiện thuận lợi để cơ cấu lại nguồn lực tài chính cho các hoạt động, từ đó có thể dành nguồn lực nhiều hơn cho đầu tư công nghệ, đẩy mạnh chuyển đổi số, bảo đảm động lực tăng trưởng bền vững, hợp lý giữa đầu tư công nghệ và tăng trưởng kinh doanh, phù hợp với xu hướng phát triển hiện nay.
- Tiếp tục gia tăng quyền lợi cho Cổ đông thông qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu ngoài đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông.

Phương án tăng mức vốn điều lệ này được xây dựng theo lộ trình thực thi các mục tiêu chiến lược của Ngân hàng và yêu cầu tăng tốc độ phát triển trên cơ sở phân tích, đánh giá bối cảnh kinh tế, tình hình tài chính hiện tại, nhu cầu vốn thực tế nhằm đảm bảo tính hiệu quả, khả thi, tuân thủ các quy định pháp luật và bảo đảm lợi ích tốt nhất của Ngân hàng và Cổ đông.

II. PHƯƠNG ÁN TĂNG MỨC VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tổng mức vốn điều lệ hiện tại và dự kiến tăng:

- 1.1. Mức vốn điều lệ hiện tại³: **16.067.839.480.000 đồng** (Bằng chữ: Mười sáu nghìn không trăm sáu mươi bảy tỷ, tám trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng) tương ứng với **1.606.783.948 cổ phần**, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Toàn bộ số cổ phần này là cổ phần phổ thông, ABBank không có cổ phần ưu đãi và cổ phiếu quỹ.
- 1.2. Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: **10.765.455.450.000 đồng** (Bằng chữ: Mười nghìn bảy trăm sáu mươi lăm tỷ, bốn trăm năm mươi lăm triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng), tương ứng với số lượng cổ phần phổ thông dự kiến chào bán, phát hành thêm là **1.076.545.545 cổ phần**, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- 1.3. Tổng mệnh giá chào bán, phát hành thêm: **10.765.455.450.000 đồng** (Bằng chữ: Mười nghìn bảy trăm sáu mươi lăm tỷ, bốn trăm năm mươi lăm triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng).
- 1.4. Loại cổ phiếu chào bán, phát hành thêm: Cổ phiếu phổ thông.
- 1.5. Tổng mức vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng: **26.833.294.930.000 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi sáu nghìn tám trăm ba mươi ba tỷ, hai trăm chín mươi tư triệu, chín trăm ba mươi nghìn đồng), tương ứng với **2.683.329.493 cổ phần** phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- 1.6. Đối tượng chào bán, phát hành: Cổ đông hiện hữu, CBNV ABBank (theo từng Phương án tăng mức vốn điều lệ cụ thể tại Phần II.2 bên dưới).
- 1.7. Nội dung tăng mức vốn điều lệ:

³ Là mức vốn điều lệ đã tăng thêm sau đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông kết thúc vào ngày 10/7/2026. Trước đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, mức vốn điều lệ ABBank là **13.972.086.850.000** đồng. Sau đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, mức vốn điều lệ ABBank tăng thêm **2.095.752.630.000** đồng, đạt mức **16.067.839.480.000** đồng, đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có Quyết định số: 1728/QĐ-NHNN ngày 28/7/2026 sửa đổi, bổ sung vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động của ABBank.

TT	Nội dung	Tổng mức vốn điều lệ sau tăng vốn (VNĐ)	Số vốn điều lệ tăng thêm (VNĐ)	Số CP chào bán/ phát hành thêm (CP)	Tỷ lệ (%)
Đợt 1	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông (đã thực hiện xong)	16.067.839.480.000	2.095.752.630.000	209.575.263	15⁴
Ghi chú: Đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức đã kết thúc vào ngày 10/7/2026 theo Phương án tăng mức vốn điều lệ được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua, văn bản chấp thuận số 5206/NHNN-QLGS ngày 17/6/2026 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; văn bản xác nhận đã nhận tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu trả cổ tức số 5894/UBCK-QLCB ngày 25/6/2026 và văn bản xác nhận đã nhận báo cáo kết quả đợt phát hành số 6722/UBCK-QLCB ngày 20/7/2026 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Các số liệu nêu trên về Tổng mức vốn điều lệ sau tăng vốn, Số vốn điều lệ tăng thêm, Số cổ phần phát hành thêm theo kết quả thực tế của đợt phát hành. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có Quyết định số: 1728/QĐ-NHNN ngày 28/7/2026 sửa đổi, bổ sung vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động của ABBank. Theo đó, mức vốn điều lệ của ABBank hiện tại là 16.067.839.480.000 đồng.					
Đợt 2	Chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu và Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Trong đó:	26.029.899.950.000	9.962.060.470.000	996.206.047	62
	1. Chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu		8.033.919.740.000	803.391.974	50
	2. Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu		1.928.140.730.000	192.814.073	12
Ghi chú: Theo Phương án Tăng mức vốn điều lệ đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua (Phương án ban đầu) và được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận tại văn bản số 5206/NHNN-QLGS ngày 17/6/2026 thì Số vốn điều lệ tăng thêm tại đợt chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu là 3.213.579.970.000 đồng (tương ứng với 321.357.997 cổ phiếu chào bán). Như vậy so với Phương án ban đầu, có sự thay đổi gồm: - Tăng quy mô mức vốn điều lệ thêm 4.820.339.770.000 đồng (tương ứng với việc					

⁴ Tỷ lệ phát hành được tính theo mức vốn điều lệ 13.972.086.850.000 đồng trước khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

TT	Nội dung	Tổng mức vốn điều lệ sau tăng vốn (VNĐ)	Số vốn điều lệ tăng thêm (VNĐ)	Số CP chào bán/ phát hành thêm (CP)	Tỷ lệ (%)
tăng thêm Số lượng cổ phiếu chào bán 482.033.977 cổ phiếu) so với Phương án ban đầu tại đợt chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu; - Bổ sung mới đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với Số vốn điều lệ tăng thêm (tổng mệnh giá cổ phiếu phát hành) là 1.928.140.730.000 đồng (tương ứng với 192.814.073 cổ phiếu phát hành thêm). (Các tỷ lệ chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu, tỷ lệ phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu nêu trên được tính theo mức vốn điều lệ hiện tại là 16.067.839.480.000 đồng).					
Đợt 3	Phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP. Trong đó:	26.833.294.930.000	803.394.980.000	80.339.498	5 ⁵
	1. Phát hành cổ phiếu bán cho CBNV		642.715.990.000	64.271.599	4
	2. Phát hành cổ phiếu thưởng cho CBNV		160.678.990.000	16.067.899	1
Ghi chú: Nội dung Phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP được tách thành đợt phát hành riêng (Đợt 3). Số vốn điều lệ tăng thêm, Số cổ phiếu phát hành thêm theo Chương trình ESOP giữ nguyên như nội dung Phương án tăng mức vốn điều lệ đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận tại Văn bản số 5206/NHNN-QLGS ngày 17/6/2026 (số liệu Tổng mức vốn điều lệ sau tăng vốn được điều chỉnh về mặt kỹ thuật nhằm cập nhật theo Số vốn điều lệ tăng thêm sau đợt chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Đợt 2) đã có sự sửa đổi).					

2. Phương án tăng mức vốn điều lệ cụ thể:

2.1. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

(Đã thực hiện xong theo Phương án tăng mức vốn điều lệ được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua, văn bản chấp thuận số 5206/NHNN-QLGS ngày 17/6/2026 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; văn bản xác nhận đã nhận tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu trả cổ tức số 5894/UBCK-QLCB ngày

⁵ Tỷ lệ phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP được tính theo mức vốn điều lệ thời điểm sau kết thúc đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP gần nhất ngày 03/3/2026 là 13.972.086.850.000 đồng (Nếu tính theo mức vốn điều lệ tại thời điểm dự kiến thực hiện đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP sắp tới sau khi đã cập nhật mức vốn điều lệ tăng thêm qua các lần chào bán, phát hành cổ phiếu tại Đợt 1 và Đợt 2 thì tỷ lệ phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP là 3,09%, trong đó tỷ lệ phát hành cổ phiếu để bán cho CBNV là 2,47% và tỷ lệ phát hành cổ phiếu để thưởng cho CBNV là 0,62%).

25/6/2026 và văn bản xác nhận đã nhận báo cáo kết quả đợt phát hành số 6722/UBCK-QLCB ngày 20/7/2026 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có Quyết định số: 1728/QĐ-NHNN ngày 28/7/2026 sửa đổi, bổ sung vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động của ABBank. Theo đó, vốn điều lệ của ABBank hiện tại đã đạt mức **16.067.839.480.000** đồng.)

2.2. Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu và Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

2.2.1. Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu:

- a) Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình
- b) Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- c) Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- d) Giá chào bán: **10.000 đồng/cổ phiếu.**
- e) Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: **803.391.974 cổ phiếu.**
- f) Tỷ lệ số cổ phiếu chào bán thêm trên tổng số cổ phiếu lưu hành: **50%.**
- g) Tỷ lệ thực hiện quyền: **100:50.** Theo đó, ứng với mỗi cổ phiếu Cổ đông sở hữu tại thời điểm chốt danh sách, Cổ đông có 01 quyền. Cứ 100 quyền, Cổ đông được mua thêm 50 cổ phiếu mới được chào bán thêm.

Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan sở hữu cổ phần vượt tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại Điều 63 Luật Các tổ chức tín dụng (nếu có) không được mua thêm cổ phần cho đến khi tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu cổ phần theo quy định.
- h) Tổng mệnh giá chào bán dự kiến: **8.033.919.740.000 đồng.**
- i) Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: **8.033.919.740.000 đồng.**
- j) Tổng giá trị vốn thu được dự kiến: **8.033.919.740.000 đồng.**
- k) Thời gian dự kiến chào bán: Sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản chấp thuận về tăng mức vốn điều lệ và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng. Dự kiến thời gian triển khai thực hiện chào bán vào Quý IV/2026.

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định/điều chỉnh (nếu có) thời gian cụ thể triển khai thực hiện.

- l) Thời gian dự kiến hoàn thành việc chào bán: Quý IV/2026, bảo đảm tuân thủ quy định về thời hạn thực hiện đợt chào bán cũng như hiệu lực văn bản chấp thuận của NHNN.
- m) Hình thức chào bán: Chào bán thêm chứng khoán ra công chúng thông qua phát hành quyền mua cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu.
- n) Đối tượng chào bán: Cổ đông có tên trong Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền (gọi tắt là Danh sách Cổ đông) tại Ngày đăng ký cuối cùng (Ngày chốt danh sách) do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.
- o) Chuyển nhượng quyền mua: Quyền mua được phép chuyển nhượng 01 lần cho Cổ đông hiện hữu hay tổ chức/cá nhân khác (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người khác). Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng. Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng quyền mua để mua cổ phiếu phải chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Các tổ chức tín dụng về giới hạn sở hữu cổ phần của Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan, tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài.

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

- p) Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phiếu chào bán thêm theo tỷ lệ thực hiện quyền mua cho từng Cổ đông hiện hữu được làm tròn xuống đến hàng đơn vị (phần lẻ thập phân nếu có sẽ được làm tròn xuống bằng 0).

Ví dụ: Căn cứ danh sách Cổ đông thực hiện quyền, Cổ đông A sở hữu 151 cổ phiếu. Số cổ phiếu chào bán thêm theo tỷ lệ thực hiện quyền được tính toán là $(151 \times 50)/100 = 75,5$. Theo đó, số cổ phiếu được làm tròn xuống và Cổ đông A sẽ được mua 75 cổ phiếu chào bán thêm.

- q) Xử lý số cổ phiếu không bán hết và cổ phiếu hình thành từ phần lẻ khi phân bổ theo tỷ lệ thực hiện quyền mua (cổ phiếu lẻ): Trường hợp Cổ đông hoặc người nhận chuyển nhượng quyền mua không mua hết thì số cổ phiếu chào bán còn lại đó và cổ phiếu lẻ sẽ được HĐQT chào bán cho Nhà đầu tư khác (bao gồm Cổ đông hiện hữu khác) với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho Cổ đông hiện hữu và bảo đảm tuân thủ quy định về giới hạn sở hữu cổ phần của Cổ đông, Cổ đông

và người có liên quan, tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ ABBank hoặc chấm dứt đợt chào bán theo quyết định của HĐQT.

ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT xác định tiêu chí và quyết định lựa chọn Nhà đầu tư có nhu cầu mua để chào bán số cổ phiếu chưa phân phối hết.

- r) Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu đã chào bán cho Cổ đông hiện hữu tương ứng với tỷ lệ thực hiện quyền mua không bị hạn chế chuyển nhượng, trừ trường hợp Cổ đông bị hạn chế chuyển nhượng cổ phần theo quy định tại Điều 64 Luật Các Tổ chức tín dụng.

Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho Cổ đông hiện hữu và cổ phiếu lẻ được HĐQT chào bán cho Nhà đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định.

- s) Danh sách Cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm thông qua Phương án này và dự kiến sau khi tăng vốn theo Phụ lục 2 đính kèm Phương án tăng mức vốn điều lệ này.

Việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho Cổ đông hiện hữu của ABBank đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật chứng khoán 2019 và các văn bản khác có liên quan.

2.2.2. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:

- a) Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình.
- b) Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- c) Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- d) Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **192.814.073 cổ phiếu.**
- e) Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: **1.928.140.730.000 đồng.**
- f) Mức vốn điều lệ dự kiến tăng: **1.928.140.730.000 đồng.**
- g) Tỷ lệ phát hành (*số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành*): **12%.**
- h) Tỷ lệ thực hiện quyền: **100:12.** Theo đó, Cổ đông sở hữu mỗi cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách Cổ đông có 1 quyền. Với 100 quyền, Cổ đông được nhận 12 cổ phiếu mới phát hành.
- i) Nguồn vốn phát hành: Từ nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối của ABBank căn cứ báo cáo tài chính năm gần nhất đã được kiểm toán. Thông

tin về số tiền lợi nhuận lũy kế chưa phân phối được sử dụng để tăng vốn điều lệ theo Phụ lục 1 đính kèm Phương án tăng mức vốn Điều lệ này.

- j) Thời gian dự kiến phát hành: Sau khi ABBank được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản chấp thuận tăng mức vốn điều lệ và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành. Dự kiến triển khai trong Quý IV/2026.

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định/điều chỉnh (nếu có) thời gian cụ thể triển khai thực hiện.

- k) Thời gian dự kiến hoàn thành đợt phát hành: Quý IV/2026, bảo đảm tuân thủ quy định về thời hạn thực hiện đợt phát hành, hiệu lực văn bản chấp thuận của NHNN.

- l) Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho từng Cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ cổ phiếu phát sinh (cổ phiếu lẻ) nếu có sẽ được huỷ bỏ.

Ví dụ: Căn cứ danh sách Cổ đông thực hiện quyền, Cổ đông A sở hữu 151 cổ phiếu. Căn cứ tỷ lệ phát hành, số cổ phiếu được tính toán là $(151 \times 12)/100 = 18,12$. Theo đó, số cổ phiếu được làm tròn, phần lẻ được huỷ bỏ và Cổ đông A sẽ được nhận 18 cổ phiếu mới.

- m) Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong Danh sách Cổ đông tại Ngày chốt danh sách để thực hiện quyền do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.

- n) Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không bị hạn chế chuyển nhượng, trừ trường hợp Cổ đông bị hạn chế chuyển nhượng cổ phần theo quy định tại Điều 64 Luật Các Tổ chức tín dụng.

- o) Danh sách Cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm thông qua Phương án này và dự kiến sau khi tăng vốn theo Phụ lục 2 đính kèm Phương án tăng mức vốn điều lệ này.

Việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của ABBank đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 62 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ và các văn bản khác có liên quan.

2.3. Phương án phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (Chương trình ESOP):

(Việc phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Chương trình lựa chọn cho người lao động thực hiện theo nội dung trong Phương án tăng mức vốn điều lệ đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận tại văn bản số 5206/NHNN-QLGS ngày 17/6/2026).

III. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN VÀ KẾ HOẠCH GIẢI NGÂN SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT CHÀO BÁN, PHÁT HÀNH

(Chỉ điều chỉnh thông tin về Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu thành “8.033.919.740.000 đồng”, các nội dung khác giữ nguyên theo nội dung Phương án tăng mức vốn điều lệ đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận tại văn bản số 5206/NHNN-QLGS ngày 17/6/2026).

IV. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ PHA LOÃNG CỔ PHIẾU DỰ KIẾN

(Giữ nguyên theo nội dung Phương án tăng mức vốn điều lệ đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận tại văn bản số 5206/NHNN-QLGS ngày 17/6/2026).

V. ĐĂNG KÝ CHỨNG KHOÁN VÀ ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH/NIÊM YẾT CỔ PHIẾU

(Giữ nguyên theo nội dung Phương án tăng mức vốn điều lệ đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận tại văn bản số 5206/NHNN-QLGS ngày 17/6/2026).

VI. TUÂN THỦ QUY ĐỊNH VỀ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG ĐỐI VỚI TỔ CHỨC, CÁ NHÂN MUA CỔ PHẦN

(Giữ nguyên theo nội dung Phương án tăng mức vốn điều lệ đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận tại văn bản số 5206/NHNN-QLGS ngày 17/6/2026).

PHỤ LỤC 1

LỢI NHUẬN LŨY KẾ CHƯA PHÂN PHỐI ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

(Đính kèm Phương án tăng mức vốn điều lệ (đã sửa đổi, bổ sung) của ABBank)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính Riêng lẻ	Báo cáo tài chính Hợp nhất
1	Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính 2025 đã được kiểm toán (*)	4.577.245	4.594.898
2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận chưa phân phối năm 2025 (được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/4/2026) (**)	139.886	139.886
3	Số tiền thực tế đã sử dụng để phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho Cổ đông (***)	2.095.753	2.095.753
4	Số tiền dự kiến sử dụng để phát hành cổ phiếu thưởng cho CBNV theo Chương trình ESOP (theo Phương án tăng mức vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua và được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận tại Văn bản số 5206/NHNN-QLGS ngày 17/6/2026)	160.679	160.679
5	Số tiền dự kiến sử dụng để phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu tại Phương án tăng mức vốn điều lệ sửa đổi	1.928.141	1.928.141
6	Lợi nhuận lũy kế còn lại (dự kiến) (=1-2-3-4-5)	252.787	270.440

(*) Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối sau trích lập Quỹ dự phòng tài chính và Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2025 theo quy định (thể hiện tại Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ 2025 đã được kiểm toán).

(**) ABBank đã thực hiện trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thường niên thông qua.

(***) Là mức vốn điều lệ đã tăng thêm sau đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông kết thúc vào ngày 10/7/2026. Trước đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, mức vốn điều lệ ABBank là 13.972.086.850.000 đồng. Sau đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, mức vốn điều lệ ABBank tăng thêm 2.095.752.630.000 đồng, đạt mức 16.067.839.480.000 đồng đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có Quyết định số: 1728/QĐ-NHNN ngày 28/7/2026 về việc sửa đổi nội dung về vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của ABBank.

Như vậy, lợi nhuận lũy kế chưa phân phối còn lại có thể sử dụng đảm bảo đủ nguồn để phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu tại Phương án tăng mức vốn điều lệ sửa đổi và tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu thưởng cho CBNV theo Chương trình ESOP (theo Phương án tăng mức vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thường niên năm thông qua và được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận tại Văn bản số 5206/NHNN-QLGS ngày 17/6/2026) (không vượt quá mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể sử dụng trên cả Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng lẻ năm 2025 của ABBank đã được kiểm toán - Sau khi trích lập đầy đủ các quỹ và thực hiện tăng vốn điều lệ, lợi nhuận lũy kế chưa phân phối của ABBank vẫn còn lại hơn 200 tỷ đồng).

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể sử dụng để tăng vốn điều lệ của ABBank là nguồn lợi nhuận lũy kế sau khi ABBank đã hoàn hành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; đã trích lập đủ các quỹ và bù đắp lỗ trước đó (nếu có) theo quy định của pháp luật và Điều lệ ABBank; đồng thời, ngay sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông, phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và chia cổ phiếu thưởng cho cán bộ nhân viên theo Chương trình ESOP, ABBank vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Do đó, việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu, phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và chia cổ phiếu thưởng cho cán bộ nhân viên theo Chương trình ESOP của ABBank từ lợi nhuận lũy kế chưa phân phối đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Khoản 2, Điều 135 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản có liên quan.

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và tình hình thực tế, ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT giải trình bổ sung, làm rõ thông tin liên quan đến nguồn vốn sử dụng để tăng vốn điều lệ theo yêu cầu của cơ quan quản lý có thẩm quyền, đáp ứng yêu cầu hồ sơ tăng vốn điều lệ, hồ sơ phát hành cổ phiếu.



PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CÓ TỶ LỆ SỞ HỮU TỪ 5% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT VÀ
SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ THỜI ĐIỂM THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN
(Đính kèm Phương án tăng mức vốn điều lệ (đã sửa đổi, bổ sung) của ABBank)

STT	Tên	Địa chỉ trụ sở chính	Số định danh cá nhân / Hộ chiếu / Mã số doanh nghiệp, Người đại diện theo pháp luật của tổ chức	Thời điểm thông qua Phương án tăng mức vốn điều lệ sửa đổi (sau khi đã hoàn tất tăng vốn đợt 1/2026)		Dự kiến sau khi tăng vốn						Ghi chú
				Số lượng cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Sau khi tăng vốn đợt 2 - Chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu và Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu		Sau khi tăng vốn đợt 3 - Phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP				
						Số lượng cổ phần tăng thêm (khi thực hiện quyền mua) theo Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (cổ phần)	Số lượng cổ phần được phân bổ theo Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (cổ phần)	Tổng số lượng cổ phần sở hữu sau khi tăng vốn đợt 2 (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần sau khi tăng vốn đợt 2 (%)	Số lượng cổ phần sở hữu (*) (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	
1	Tập đoàn Geleximco – Công ty cổ phần (Geleximco)	Số 36 phố Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	MSDN: 0100514947 Người đại diện theo pháp luật: Vũ Văn Hậu, Số định danh cá nhân:	152.103.991	9,47%	76.051.995	18.252.478	246.408.464	9,47%	246.408.464	9,18%	
1.1	Vũ Văn Hậu			23.308.201	1,45%	11.654.100	2.796.984	37.759.285	1,45%	37.759.285	1,41%	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD, Người đại diện theo pháp luật
1.2	Vũ Văn Tiền			4.356.463	0,27%	2.178.231	522.775	7.057.469	0,27%	7.057.469	0,26%	Người đại diện phần vốn góp của Geleximco tại ABBank; Anh ruột của Chủ tịch HĐQT kiêm TGD, Người đại diện theo pháp
1.3	Nguyễn Thị Quỳnh Mai			1.697.000	0,11%	848.500	203.640	2.749.140	0,11%	2.749.140	0,10%	Chị dâu của Chủ tịch HĐQT kiêm TGD, Người đại diện theo pháp luật
1.4	Đào Mạnh Kháng			9.537.239	0,59%	4.768.619	1.144.468	15.450.326	0,59%	15.450.326	0,58%	Chồng, Em rể của Người quản lý, Người điều hành
1.5	Nguyễn Văn Anh			6.647.885	0,41%	3.323.942	797.746	10.769.573	0,41%	10.769.573	0,40%	Cháu ruột của Người quản lý, Người điều hành
1.6	Vũ Phương Duyên			104	0,00%	52	12	168	0,00%	168	0,00%	Cháu ruột của Người quản lý, Người điều hành
1.7	Vũ Hương Thảo			2.099.900	0,13%	1.049.950	251.988	3.401.838	0,13%	3.401.838	0,13%	Con đẻ Chủ tịch HĐQT kiêm TGD, Người đại diện theo pháp luật
1.8	Nguyễn Trường Giang			3.471	0,00%	1.735	416	5.622	0,00%	5.622	0,00%	Cậu ruột của Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
1.9	Phạm Ngọc Tuấn			319.046	0,02%	159.523	38.285	516.854	0,02%	516.854	0,02%	Chồng của Phó Tổng Giám đốc
1.10	Nguyễn Thị Kim Hoa			56	0,00%	28	6	90	0,00%	90	0,00%	Chị dâu của Phó Tổng Giám đốc
1.11	Trần Hải Phương			4.536.750	0,28%	2.268.375	544.410	7.349.535	0,28%	7.349.535	0,27%	Cháu ruột của Phó Tổng Giám đốc
1.12	Trần Hoa Nam			770.040	0,05%	385.020	92.404	1.247.464	0,05%	1.247.464	0,05%	Cháu ruột của Phó Tổng Giám đốc
1.13	Ngô Tuấn Anh			46.345	0,00%	23.172	5.561	75.078	0,00%	75.078	0,00%	Con đẻ của Phó Tổng Giám đốc
1.14	Trần Thị Thu Hằng			59	0,00%	29	7	95	0,00%	95	0,00%	Con dâu của Phó Tổng Giám đốc
	Tổng nhóm Geleximco và Người có liên quan			205.426.550	12,78%	102.713.271	24.651.180	332.791.001	12,78%	332.791.001	12,40%	

STT	Tên	Địa chỉ trụ sở chính	Số định danh cá nhân / Hộ chiếu / Mã số doanh nghiệp, Người đại diện theo pháp luật của tổ chức	Thời điểm thông qua Phương án tăng mức vốn điều lệ sửa đổi (sau khi đã hoàn tất tăng vốn Đợt 1/2026)		Dự kiến sau khi tăng vốn						Ghi chú
				Sau khi tăng vốn Đợt 2 - Chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu và Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu				Sau khi tăng vốn Đợt 3 - Phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP				
				Số lượng cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Số lượng cổ phần tăng thêm (khi thực hiện quyền mua) theo Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (cổ phần)	Số lượng cổ phần được phân bổ theo Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (cổ phần)	Tổng số lượng cổ phần sở hữu sau khi tăng vốn Đợt 2 (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần sau khi tăng vốn Đợt 2 (%)	Số lượng cổ phần sở hữu (*) (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	
2	Malayan Banking Berhad (Maybank) (**)	Menara Maybank, 100 Jalan Tun Perak, 50050 Kuala Lumpur, Malaysia	Giấy phép thành lập: 3813-K, 31/5/1960, Malaysia; Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn: Khairussaleh Ramli, Hộ chiếu số:	195.136.084	12,14%	97.568.042	23.416.330	316.120.456	12,14%	316.120.456	11,78%	

Ghi chú: ➤

(*) Số cổ phần dự kiến sau tăng vốn chưa bao gồm cổ phiếu ESOP được phân bổ theo Chương trình ESOP (nếu có)

(**)Maybank là tổ chức nước ngoài nên không hoạt động theo Luật Việt Nam, do đó không có thông tin về Mã số doanh nghiệp, Người đại diện theo pháp luật

ABBANK có trách nhiệm cập nhật số liệu trước và sau khi tăng vốn, đồng thời báo cáo cơ quan quản lý về Tổng mức sở hữu cổ phần và Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ trước và dự kiến sau khi tăng vốn theo quy định